

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1574/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 29 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực
Du lịch thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính Phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3253/QĐ-BVHTTDL ngày 10/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 71/TTr-SVHTTDL ngày 12/9/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 03 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Du lịch thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền tỉnh Phú Thọ (*Chi tiết tại Danh mục kèm theo*).

Nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính không được công bố tại Quyết định này, thực hiện theo Quyết định số 3253/QĐ-BVHTTDL ngày 10/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và được công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, Cổng dịch vụ công quốc gia (địa chỉ: <https://csdl.dichvucong.gov.vn> và <https://dichvucong.gov.vn>); Cổng thông tin điện tử tỉnh Phú Thọ (địa chỉ: <https://phutho.gov.vn>).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Khoa học và Công nghệ: Đồng bộ đầy đủ, kịp thời dữ liệu thủ tục hành chính tại Quyết định này từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh chậm nhất 03 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định.

2. Sở Xây dựng:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, xây dựng quy trình nội bộ đối với việc giải quyết từng thủ tục hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này; hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt chậm nhất 03 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ rà soát, cập nhật, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác Danh mục thủ tục hành chính, bộ phận tạo thành của thủ tục hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này và gỡ bỏ các dữ liệu thủ tục hành chính đã hết hiệu lực thi hành trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

3. Văn phòng UBND tỉnh cập nhật, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các dữ liệu thủ tục hành chính vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo quy định; đăng tải công khai Quyết định này trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Sửa đổi, bổ sung 03 thủ tục hành chính số thứ tự 1, 2, 3 ban hành kèm theo Quyết định số 674/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Du lịch thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch UBND các xã, phường; các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Huy Ngọc

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC DU LỊCH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP TỈNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1574/QĐ-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

*TTHC: Thủ tục hành chính;
DVC: Dịch vụ công.*

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực Du lịch						
1	1.014190	Thủ tục cấp biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch <i>bằng đường thủy nội địa</i> (thẩm quyền của Sở Xây dựng).	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1:</u> Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2:</u> Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3:</u> Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: https://dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	Không quy định	Toàn trình	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - <u>Nghị định số 158/2024/NĐ-CP</u> ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Thông tư số 42/2017/TT-BGT ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định điều kiện của người điều khiển phương tiện, nhân viên phục vụ, trang thiết bị, chất lượng dịch vụ trên phương tiện vận tải khách du lịch. - Thông tư số 10/2025/TT-BXD ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
							của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về lĩnh vực xây dựng.
2	1.014191	Thủ tục cấp đổi biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch bằng đường thủy nội địa (thẩm quyền của Sở Xây dựng).	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1:</u> Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2:</u> Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3:</u> Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: https://dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bru chính công ích.	Không quy định	Toàn trình	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ - Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ - Thông tư số 42/2017/TT-BGTVT ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Giao thông vận tải. - Thông tư số 10/2025/TT-BXD ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.
3	1.014192	Thủ tục cấp lại	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành	Không quy định	Toàn trình	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
		biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch <i>bằng đường thủy nội địa</i> (thẩm quyền của Sở Xây dựng).	được hồ sơ hợp lệ.	chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ;ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ;ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ;ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: https://dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ - Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ - Thông tư số 42/2017/TT-BGTVT ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. - Thông tư số 10/2025/TT-BXD ngày 14 tháng 6 năm 2025 của trưởng Bộ Xây dựng.